

Số: 923/TBHH-CVĐTNDIII

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sông Tiền

Vùng biển: Tỉnh Đồng Tháp.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Tiền.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Hàng hải; Quyết định số 270/QĐ-BXD ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc tổ chức lại các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

Xét Đơn đề nghị số 487/ĐĐN-XNKS BDATHHMN ngày 12/9/2025 của Xi nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn Hàng hải Miền Nam về việc công bố thông báo hàng hải về thông số kỹ thuật luồng hàng hải Sông Tiền, kèm theo: Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát ngày 29/8/2025; Báo cáo kết quả khảo sát số BCKS ST_TBHH_ST_082025; Bình đồ độ sâu Ký hiệu từ ST_082025_01_20 đến ST_082025_20_20, tỷ lệ 1/5000.

Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải sông Tiền như sau:

Trong phạm vi luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

1. Đoạn từ phao BHHH số “0” đến cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”) chiều dài 25,0 km, bề rộng đáy luồng 80 m:

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến cặp phao BHHH số “1”, “2” + 900 m, chiều dài khoảng 2,9 km, độ sâu đạt 5,0 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số “1”, “2” + 900 m đến cặp phao BHHH số “5”, “6” – 350 m, chiều dài khoảng 2,4 km, độ sâu đạt 3,0 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số “5”, “6” – 350 m đến cặp phao BHHH số “17”, “18”, chiều dài khoảng 12,3 km, độ sâu đạt 1,4 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số “17”, “18” đến cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”), chiều dài khoảng 7,4 km, độ sâu đạt 3,2 m.

2. Đoạn từ cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”) đến thượng lưu Bến cảng Mỹ Tho + 500 m, chiều dài 49,0 km, bề rộng đáy luồng 150 m:



- Đoạn từ cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”) đến cặp phao BHHH số “30”, “31” – 290 m, chiều dài khoảng 5,4 km, độ sâu đạt 3,6 m.
- Đoạn từ cặp phao BHHH số “30”, “31” – 290 m đến phao BHHH số “33”, chiều dài khoảng 3,6 km, độ sâu đạt 6,1 m.
- Đoạn từ phao BHHH số “33” đến phao BHHH số “37” + 500 m, chiều dài khoảng 3,3 km, độ sâu đạt 7,0 m.
- Đoạn từ phao BHHH số “37” + 500 m đến phao BHHH số “45”, chiều dài khoảng 8,4 km, độ sâu đạt 4,9 m.
- Đoạn từ phao BHHH số “45” đến cặp phao BHHH số “46”, “53”, chiều dài khoảng 13,5 km, độ sâu đạt 4,2 m.
- Đoạn từ phao BHHH số “46”, “53” đến thượng lưu Bến cảng Mỹ Tho + 500 m, chiều dài khoảng 14,8 km, độ sâu đạt 6,6 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải sông Tiền căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn, liên lạc và tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III.

Ghi Chú: Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ ST_082025_01_20 đến ST_082025_20_20, tỷ lệ 1/5000 do Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 8/2025 (đính kèm).

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Tổng công ty BĐATHH Việt Nam;
- Bảo đảm an toàn Hàng hải Đông Nam Bộ;
- Bảo đảm an toàn Hàng hải Tây Nam Bộ;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
- Website Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Xí nghiệp Khảo sát BĐATHH miền Nam;
- Các doanh nghiệp vận tải biển, vận tải thủy;
- Website Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III;
- Lưu: VT, QLKCHT. *ly*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Hiệp



Danh sách nơi nhận kèm theo:

1. Chi cục Hàng hải và Đường thủy phía Nam;
2. Bộ Tư lệnh Hải quân;
3. Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển Việt Nam;
4. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
6. Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam (Petrolimex);
7. Công ty CP Vận tải Xăng Dầu VITACO ;
8. Công ty CP Vận tải Xăng Dầu Đường thủy Petrolimex;
9. Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines);
10. Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn);
11. Cty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart);
12. Cty CP Vận tải và Cung ứng XD Đường biển;
13. Cty CP Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip);
14. Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO);
15. Cty cổ phần Vận tải biển VINASHIP;
16. CN1 - Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam;
17. Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;
18. Trường Đại học GTVT Tp.HCM;
19. Trường Cao đẳng Hàng hải II;
20. Công ty CP Cảng Sài Gòn;
21. Đài thông tin Duyên hải TP. Hồ Chí Minh;
22. Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu.
23. Đài Phát thanh và Truyền hình TP. Hồ Chí Minh;
24. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp;
25. Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Tháp;
26. Phòng CSGT tỉnh Đồng Tháp;
27. Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp;
28. Sở Nông nghiệp và Môi trường Tỉnh Đồng Tháp;
29. Cty Phương Nam - Bộ Quốc phòng.